

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 14/02/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền
thuê đất đợt 1 để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật
Cụm công nghiệp Sầm Sơn, phường Sầm Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh
doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số
32/2024/QH15;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024
quy định về giá đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định
về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định
về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân
cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về sửa đổi, bổ
sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số
291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê
đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ về Quỹ phát
triển đất; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một
số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế,
chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; số
50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số
254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính
sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử
dụng đất, tiền thuê đất;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 44/2019/QĐ-UBND ngày
23/12/2019 về việc quy định Bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh
Thanh Hóa; số 45/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một
số nội dung của Bảng giá các loại đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh
Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019; số*

5112/2023/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 2486/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 về việc thành lập Cụm công nghiệp làng nghề phường Quảng Châu - Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; số 300/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 24/6/2019; số 2913/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; số 4684/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án (lần 2); số 3306/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; số 4629/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 về việc điều chỉnh diện tích và tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Làng nghề phường Quảng Châu - Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; số 2187/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 về việc cho Công ty cổ phần Phát triển đô thị Sầm Sơn thuê đất đợt 1 tại phường Quảng Châu và phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp làng nghề Quảng Châu - Quảng Thọ; số 507/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 về việc đổi tên, điều chỉnh mục tiêu thành lập, bổ sung ngành nghề hoạt động và điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp làng nghề phường Quảng Châu - Quảng Thọ tại phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 532/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 về phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ xác định tiền thuê đất đợt 1 để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Sầm Sơn, phường Sầm Sơn; số 604/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 về việc điều chỉnh Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền thuê đất đợt 1 để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Sầm Sơn, phường Sầm Sơn;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 385/TTr-SNNMT ngày 13/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền thuê đất đợt 1 để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Sầm Sơn, phường Sầm Sơn; cụ thể như sau:

1. Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau: “1. Công ty cổ phần định giá và tư vấn đầu tư Quốc tế (Tổ chức tư vấn xác định giá đất) chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 162 Luật Đất đai năm 2024 và tính chính xác, trung thực của kết quả tư vấn xác định giá đất”

2. Điểm a và điểm b khoản 6.1 Điều 2 Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“a) Theo chức năng, nhiệm vụ, thực hiện luân chuyển thông tin địa chính, hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai (bao gồm thông tin để xác định khoản tiền nộp bổ sung trong thời gian chưa tính tiền thuê đất (nếu có)) theo quy định.

b) Thực hiện lưu trữ và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và công khai trên Cổng thông tin điện tử toàn bộ kết quả định giá đất cụ thể theo quy định”.

Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 và Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI, Trưởng Thuế tỉnh Thanh Hoá, Chủ tịch UBND phường Sầm Sơn; Giám đốc Công ty cổ phần Phát triển đô thị Sầm Sơn, Giám đốc Công ty cổ phần kỹ thuật xây dựng ACI E&C, Giám đốc Công ty cổ phần định giá và tư vấn đầu tư Quốc tế và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXDKH, NNMT, KTTC_(ĐNV), QDGD 25-25

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường